

Số: /TB-UBND

Quảng Xương, ngày tháng năm 2020

## **THÔNG BÁO**

**V/v lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở hộ gia đình, cá nhân tại xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa**

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất ở hộ gia đình, cá nhân tại xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương với các nội dung sau:

### **1. Tên và địa chỉ của cơ quan, tổ chức, đơn vị, người có tài sản đấu giá:**

#### **1.1. Cơ quan có tài sản đấu giá:**

- Tên cơ quan có tài sản đấu giá: UBND huyện Quảng Xương
- Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

#### **1.2. Đơn vị được giao tổ chức thực hiện việc đấu giá:**

- Tên đơn vị: Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện Quảng Xương.
- Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

### **2. Tài sản, số lượng, chất lượng của tài sản đấu giá:**

#### **2.1. Tên tài sản:**

- Quyền sử dụng đất tại MBQH kèm theo Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 (điều chỉnh MBQH số 39 UB/TN-MT ngày 09/6/2017); MBQH kèm theo Quyết định số 5106/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 (điều chỉnh MBQH số 01/XD-UB ngày 07/01/2019); MBQH số 37 UB/TN-MT ngày 09/6/2017 thuộc xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương.

#### **2.2. Số lượng:**

- Tổng diện tích đất tổ chức đấu giá là 5.082 m<sup>2</sup>, gồm 38 lô đất.

#### **2.3. Chất lượng:**

- Dự kiến tiền sử dụng đất tối thiểu thu được là: **13.066.840.000** đồng (Mười ba tỷ, không trăm sáu mươi sáu triệu, tám trăm bốn mươi nghìn đồng chẵn.).

#### **2.4. Địa điểm, vị trí:**

Các lô đất đưa ra đấu giá tại MBQH kèm theo Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 (điều chỉnh MBQH số 39 UB/TN-MT ngày 09/6/2017); MBQH kèm theo Quyết định số 5106/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 (điều chỉnh MBQH số 01/XD-UB ngày 07/01/2019); MBQH số 37 UB/TN-MT ngày 09/6/2017 thuộc xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, có giới hạn như sau:

- MBQH kèm theo Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 (điều chỉnh MBQH số 39 UB/TN-MT ngày 09/6/2017):

- + Phía Đông: Giáp khu dân cư hiện trạng.
- + Phía Tây: Giáp đường giao thông.
- + Phía Nam: Giáp đường giao thông.
- + Phía Bắc: Giáp UBND xã.

- MBQH kèm theo Quyết định số 5106/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 (điều chỉnh MBQH số 01/XD-UB ngày 07/01/2019):

- + Phía Đông: Giáp đường giao thông.
- + Phía Tây: Giáp đất nông nghiệp.
- + Phía Nam: Giáp đường đã quy hoạch và khu dân cư.
- + Phía Bắc: Giáp đường giao thông.

- MBQH số 37 UB/TN-MT ngày 09/6/2017:

- + Phía Đông: Giáp đường giao thông.
- + Phía Tây: Giáp đất nông nghiệp.
- + Phía Nam: Giáp khu dân cư hiện trạng.
- + Phía Bắc: Giáp khu dân cư hiện trạng.

### **3. Mục đích, hình thức giao đất, thời gian sử dụng đất:**

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở;
- Hình thức giao đất: Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất theo hình thức đấu giá quyền sử dụng đất;
- Thời gian sử dụng đất: Lâu dài.

### **4. Hình thức đấu giá:**

- Đấu giá theo 01m<sup>2</sup> đất để tính QSD đất tại MBQH khu dân cư Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương (MBQH kèm theo Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 (điều chỉnh MBQH số 39 UB/TN-MT ngày 09/6/2017); MBQH kèm theo Quyết định số 5106/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 (điều chỉnh MBQH số 01/XD-UB ngày 07/01/2019); MBQH số 37 UB/TN-MT ngày 09/6/2017 thuộc Xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương) để làm nhà ở cho hộ gia đình, cá nhân.

- Phương thức đấu giá: Đấu giá theo phương thức trả giá lên.
- Đấu giá theo hình thức gián tiếp, đấu 01 (một) vòng duy nhất, với nội dung như sau:

+ Khi đăng ký tham gia đấu giá, người tham gia đấu giá được nhận phiếu trả giá, hướng dẫn về cách ghi phiếu, thời hạn nộp phiếu trả giá và buổi công bố giá; được tổ chức đấu giá tài sản giới thiệu từng tài sản đấu giá, nhắc lại giá khởi điểm trong trường hợp công khai giá khởi điểm, trả lời câu hỏi của người tham gia đấu giá và các nội dung khác theo Quy chế cuộc đấu giá.

- Phiếu trả giá của người tham gia đấu giá phải được bọc bằng chất liệu bảo mật, có chữ ký của người trả giá tại các mép của phong bì đựng phiếu. Phiếu trả giá được gửi qua đường bưu chính hoặc được nộp trực tiếp và được tổ chức đấu giá tài sản bỏ vào thùng phiếu. Thùng phiếu phải được niêm phong ngay khi hết thời hạn nhận phiếu.

+ Tại buổi công bố giá đã trả của người tham gia đấu giá, đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá giới thiệu bản thân, người giúp việc; đọc Quy chế cuộc đấu giá; công bố danh sách người tham gia đấu giá và điểm danh để xác định người tham gia đấu giá; công bố số phiếu phát ra, số phiếu thu về.

+ Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá mời ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát về sự nguyên vẹn của thùng phiếu. Nếu không còn ý kiến nào khác về kết quả giám sát thì đấu giá viên tiến hành bóc niêm phong của thùng phiếu.

+ Đấu giá viên điều hành cuộc đấu giá mời ít nhất một người tham gia đấu giá giám sát sự nguyên vẹn của từng phiếu trả giá; tiến hành bóc từng phiếu trả giá, công bố số phiếu hợp lệ, số phiếu không hợp lệ, công bố từng phiếu trả giá, phiếu trả giá cao nhất và công bố người có phiếu trả giá cao nhất là người trúng đấu giá.

+ Lô đất có người trúng đấu giá là lô đất phải có tối thiểu hai phiếu trả giá bằng hoặc cao hơn giá khởi điểm.

- Trường hợp có từ 02 khách hàng trở lên trả giá cao nhất bằng nhau. Đấu giá viên tổ chức đấu giá tiếp giữa những người cùng trả giá cao nhất để chọn ra người trúng đấu giá bằng hình thức bỏ phiếu trực tiếp 1 vòng (Mức giá cho vòng đấu giá bổ sung là 1% cộng với mức giá trả cao nhất của vòng 1). Nếu có người trả giá cao nhất không đồng ý đấu giá tiếp hoặc không có người trả giá cao hơn thì đấu giá viên tổ chức bốc thăm để chọn ra người trúng đấu giá.

### **5. Giá khởi điểm để đấu giá:**

- Theo Quyết định số 6339/QĐ-UBND ngày 13/11/2020 của UBND huyện Quảng Xương về việc phê duyệt giá khởi điểm để đấu giá QSD đất tại MBQH kèm theo Quyết định số 4380/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 (điều chỉnh MBQH số 39 UB/TN-MT ngày 09/6/2017); MBQH kèm theo Quyết định số 5106/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 (điều chỉnh MBQH số 01/XD-UB ngày 07/01/2019); MBQH số 37 UB/TN-MT ngày 09/6/2017 thuộc xã Quảng Lộc, huyện Quảng Xương, cụ thể như sau:

| Stt | Tên Lô số          | Tên MBQH                  | Diện tích 1 Lô | Số Lô | Tổng diện tích | Giá đề xuất (đồng/m <sup>2</sup> ) | Thành tiền (đồng) |
|-----|--------------------|---------------------------|----------------|-------|----------------|------------------------------------|-------------------|
| 1   | Lô 15 và lô 16     | 37 UB/TN-MT ngày 9/6/2017 | 150            | 2     | 300,0          | 2.600.000                          | 780.000.000       |
| 2   | Lô 01              | 4380/QĐ-UBND ngày         | 150            | 1     | 150,0          | 2.880.000                          | 432.000.000       |
| 3   | Từ lô 02 tới lô 10 | 13/8/2020                 | 150            | 9     | 1.350,0        | 2.400.000                          | 3.240.000.000     |

|                  |                               |                             |     |           |                |           |                       |
|------------------|-------------------------------|-----------------------------|-----|-----------|----------------|-----------|-----------------------|
| 4                | Lô 1 khu CLLK:01              | 5106/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 | 157 | 1         | 157,0          | 3.120.000 | 489.840.000           |
| 5                | Từ lô 2 tới lô 8 khu CLLK:01  |                             | 125 | 7         | 875,0          | 2.600.000 | 2.275.000.000         |
| 6                | Từ lô 2 tới lô 19 khu CLLK:02 |                             | 125 | 18        | 2.250,0        | 2.600.000 | 5.850.000.000         |
| <b>Tổng cộng</b> |                               |                             |     | <b>38</b> | <b>5.082,0</b> |           | <b>13.066.840.000</b> |

- Mức tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá và khoản tiền đặt trước phải nộp, cụ thể như sau:

| Stt | Tên lô                        | Tên MBQH                    | Tiền mua hồ sơ tham gia đấu giá (đồng/hồ sơ) | Tiền đặt trước (đồng/hồ sơ) |
|-----|-------------------------------|-----------------------------|--|-----------------------------|
| 1   | Lô 15 và lô 16                | 37 UB/TN-MT ngày 9/6/2017   | 200.000                                      | 78.000.000                  |
| 2   | Lô 01                         | 4380/QĐ-UBND ngày 13/8/2020 | 200.000                                      | 86.000.000                  |
| 3   | Từ lô 02 tới lô 10            |                             | 200.000                                      | 72.000.000                  |
| 4   | Lô 1 khu CLLK:01              | 5106/QĐ-UBND ngày 23/9/2020 | 200.000                                      | 97.000.000                  |
| 5   | Từ lô 2 tới lô 8 khu CLLK:01  |                             | 200.000                                      | 65.000.000                  |
| 6   | Từ lô 2 tới lô 19 khu CLLK:02 |                             | 200.000                                      | 65.000.000                  |

#### **6. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá:**

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết đảm bảo cho việc đấu giá;
- Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản: Có tối thiểu 01 đấu giá viên, có tối thiểu 01 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực đấu giá tài sản là quyền sử dụng đất;
- Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá phù hợp: Thực hiện theo Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 và thông tư số 48/2015/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài chính (Mức thù lao dịch vụ đấu giá sử dụng để đánh giá không bao gồm phần giá trị 1% trên phần chênh lệch giá trị quyền sử dụng đất theo giá trúng đấu giá với giá khởi điểm quy định tại phụ lục số 02 ban hành kèm Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính; giá trị 1% trên phần chênh lệch này được cộng khi ký hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản);

- Có tên trong danh sách các tổ chức đấu giá tài sản do Bộ tư pháp công bố;
- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực của tổ chức đấu giá tài sản: Bản sao chứng thực quyết định thành lập, đăng ký kinh doanh hoặc đăng ký hoạt động, có ngành nghề kinh doanh phù hợp theo quy định của pháp luật, hồ sơ kê khai năng lực của đội ngũ đấu giá viên, nhân viên của tổ chức đấu giá tài sản.

### **7. Phương pháp đánh giá để lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản:**

- Sử dụng phương pháp chấm điểm cho từng tiêu chí theo thang điểm 10 để đánh giá. Tổ chức đấu giá tài sản được chọn là tổ chức có tổng điểm cao nhất trong số các tổ chức nộp hồ sơ tham gia. Trường hợp có từ 2 tổ chức đấu giá tài sản trở lên có cùng tổng điểm cao nhất thì Phòng Tài nguyên-Môi trường xem xét, trình người có thẩm quyền quyết định lựa chọn.

- Giải quyết kiến nghị, thắc mắc: Căn cứ theo quy định của Luật đấu giá và Luật đấu thầu.

### **8. Thành phần hồ sơ nộp đăng ký tham gia:**

- Đơn đăng ký tham gia tổ chức đấu giá tài sản (bản chính) (kèm theo phương án đấu giá).

- Hồ sơ pháp lý, hồ sơ năng lực, hồ sơ chứng minh cơ sở vật chất, trang thiết bị, chứng minh năng lực, kinh nghiệm, uy tín của tổ chức đấu giá tài sản.

### **9. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:**

- Trong thời hạn 3 ngày làm việc (kể từ ngày đăng thông báo trên trang thông tin điện tử của huyện và trang thông tin điện tử chuyên ngành về đấu giá). Chỉ nhận hồ sơ trong giờ hành chính.

- Địa điểm: Tại Phòng Tài nguyên-Môi trường huyện Quảng Xương. (Địa chỉ: Khu phố 2, Thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa).

- Hồ sơ đã nộp để đăng lý tham gia không được hoàn trả lại.

Ủy ban nhân dân huyện Quảng Xương thông báo để các tổ chức đấu giá tài sản được biết để đăng ký tham gia./.

#### **Nơi nhận:**

- Chủ tịch UBND huyện (b/c);
- Các PCT UBND huyện;
- Công TT điện tử UBND huyện;
- Công TT điện tử quốc gia về đấu giá tài sản;
- Các cá tổ chức, đơn vị liên quan;
- Lưu VT, TNMT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Đình Dự**